TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1** **TỈNH AN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **101**/2026/HS-ST
Ngày: 26/05/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1
TỈNH AN GIANG

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán – Chủ toạ phiên tòa: Bà Huỳnh Tất Ngọc Trân.

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Nguyễn Quốc Tiến.

2/ Bà Trần Thị Lệ.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Việt Bắc – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1- An Giang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1- An Giang tham gia phiên tòa:* Ông Trần Thanh Phong- Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 05 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1- An Giang xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 70/2026/TLST-HS ngày 09 tháng 04 năm 2026 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 142/2026/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 05 năm 2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lưu Thanh S, sinh ngày 01/10/1986, nơi cư trú: Tổ 21, khu phố Phi Kinh, phường Rạch Giá, tỉnh An Giang, nghề nghiệp: không có, trình độ học vấn: 06/12, giới tính: nam, Quốc tịch: Việt Nam, dân tộc: Khmer, Tôn giáo: không. Cha: Nguyễn Thanh T (đã chết), mẹ: Lưu Thị L, sinh năm: 1962, vợ: Trần Thuỷ T, sinh năm: 1990, anh chị em ruột có 03 người lớn nhất sinh năm 1988 và nhỏ nhất sinh năm 1992, con ruột có 02 người lớn nhất sinh năm 2009 và nhỏ nhất sinh năm 2012.

Tiền án, tiền sự: Không có.

Ngày 23/12/2025, bị bắt quả tang về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, bị tạm giữ. Ngày 31/12/2025, bị khởi tố, tạm giam theo Lệnh tạm giam số 3874/LTG-CSMT của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh An Giang. Hiện, bị can đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam Hà Tiên-Cơ sở 3.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người chứng kiến:

- Nguyễn Hoàng S, sinh năm: 1997.(vắng mặt).

Địa chỉ: Tổ 3, phường Vĩn Thông, tỉnh An Giang.

* Vật chứng đưa ra xem xét tại phiên tòa: Không.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 02 giờ 15 phút, ngày 23/12/1025, tại khu vực cầu Rạch Giá 2, đường Võ Văn Kiệt, khu phố 3, phường Vĩnh Thông, tỉnh An Giang Công an phường Vĩnh Thông, tỉnh An Giang phát hiện, bắt quả tang Lưu Thanh S về hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý, thu giữ của S 01 bịch nilon trong suốt có rãnh gài màu trắng, viền màu đỏ, kích thước 4x6,5cm, bên trong có chứa các hạt chất rắn màu trắng không đồng nhất, S khai nhận là ma tuý đá, qua giám định là ma túy loại Methamphetamine có khối lượng là 3,2584 gam. (bút lục số: 01, 02, 48-52, 63-66)

Quá trình điều tra xác định, thông qua bạn bè ngoài xã hội, S biết được ở gần hẻm 466, đường Nguyễn Trung Trực, phường Rạch Giá, tỉnh An Giang có người đàn ông tên Nhí bán ma tuý. Vào khoảng 01 giờ 30 phút, ngày 23/12/2025, S đón xe ôm đến địa điểm nói trên gặp Nhí mua 01 bịch nilon ma tuý với giá 2.700.000 đồng. Sau khi mua ma tuý, S để dưới kẹp bàn chân rồi đón xe ôm đi về. Khi S đi đến khu vực cầu Rạch Giá 2, đường Võ Văn Kiệt, khu phố 3, phường Vĩnh Thông, tỉnh An Giang, S xuống xe, đi xuống dốc cầu Rạch Giá 2 lấy ma túy ra định sử dụng thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt quả tang thu giữ bịch ma túy S vừa mua. (bút lục số: 56-59, 62).

Ngày 23/12/2025, bị bắt quả tang về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, bị tạm giữ. Ngày 31/12/2025, bị khởi tố, tạm giam theo Lệnh tạm giam số 3874/LTG-CSMT của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh An Giang.

Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lưu Thanh S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, người chứng kiến thống nhất với diễn biến sự việc như đã nêu trên.

**Các đồ vật, tài liệu đã thu giữ trong vụ án:*

01 bịch nilon trong suốt có rãnh gài màu trắng, viền màu đỏ, kích thước 4x6,5cm, bên trong có chứa các hạt chất rắn màu trắng không đồng nhất.(bút lục số: 01, 02).

* Tại Kết luận giám định số 1654/KL-KTHS, ngày 29/12/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh An Giang, kết luận: Các hạt chất rắn màu trắng, không

đồng nhất chứa bên trong 01 (một) bịch nylon được niêm phong gửi giám định là ma tuý loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 3,2584gam. (bút lục số: 32).

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục IIB, STT 267, Nghị định 28/2026/NĐ-CP ngày 19/01/2026 của Chính phủ.

Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì đối với các kết luận giám định nêu trên.

* Tại bản Cáo trạng số 27/CT-VKSKV1-AG ngày 07 tháng 04 năm 2026, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1- An Giang đã truy tố bị cáo Lưu Thanh S về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025.

* *Tại phiên tòa*, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1- An Giang vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử về tội danh và hình phạt áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025, xử phạt bị cáo Lưu Thanh S mức án từ 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng đến 04 (bốn) năm tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị tịch thu tiêu hủy ma túy còn lại sau giám định gồm: 01 (một) phong bì màu trắng, bên trong phong bì có bịch nylon đựng các hạt chất rắn màu trắng không đồng nhất còn lại sau giám định, có khối lượng 3,1510 gam. Trên phong bì có chữ ký của giám định viên Thái Thị Thanh Thủy, người chứng kiến Đỗ Thành Thuận và hình dấu tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh An Giang.

Theo Quyết định chuyển vật chứng số 19/QĐ-VKSKV1-AG ngày 07/04/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1- An Giang.

- Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung do bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định.

**Lời nói sau cùng của bị cáo:* Bị cáo Lưu Thanh S xin được giảm nhẹ hình phạt tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng:* Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh An Giang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1- An Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại

phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về hành vi phạm tội của bị cáo Lưu Thanh S và những chứng cứ xác định bị cáo có tội*:

Vào lúc 02 giờ 15 phút, ngày 23/12/1025, tại khu vực cầu Rạch Giá 2, đường Võ Văn Kiệt, khu phố 3, phường Vĩnh Thông, tỉnh An Giang Công an phường Vĩnh Thông, tỉnh An Giang Lưu Thanh S bị lực lượng Công an phường Vĩnh Thông, tỉnh An Giang bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý, thu giữ của S 01 bịch nylon ma túy, qua giám định là ma túy loại Methamphetamine có khối lượng là 3,2584 gam với mục đích để sử dụng.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của những người chứng kiến, cùng các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, có đủ căn cứ để Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Lưu Thanh S phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025 như truy tố của Viện kiểm sát là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[3] Xét về nhân thân, hành vi, động cơ, tính chất, mức độ và hậu quả trong việc phạm tội của bị cáo: Xét thấy bị cáo Lưu Thanh S là người có nhân thân tốt, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi, bị cáo nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là hành vi vi phạm pháp luật, trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất về ma túy; bị cáo nhận thức rõ tác hại của việc sử dụng ma túy là gây tổn hại đến thể chất, tinh thần của con người, nó cũng là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tội phạm khác, ảnh hưởng đến tình hình trật tự, trị an trong khu vực, nhưng bị cáo vẫn thực hiện hành vi phạm tội một cách cố ý. Tại phiên toà hôm nay bị cáo thừa nhận tự thực hiện hành vi phạm tội, không có ai xúi giục, rủ rê bị cáo, mục đích mua ma tuý của bị cáo là nhằm mục đích sử dụng cá nhân. Nhận thấy hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, do đó sau khi nghị án Hội đồng xét xử thống nhất xử phạt bị cáo bằng mức án của khung hình phạt, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo, đồng thời cũng nhằm tuyên truyền, phòng ngừa chung. Theo đề nghị của Viện kiểm sát là có căn cứ.

[4] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lưu Thanh S không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2025.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lưu Thanh S trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo đã thể hiện thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình gây ra nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2025.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1- An Giang tại phiên tòa về việc áp dụng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[5] *Về xử lý vật chứng*: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị tịch thu tiêu hủy ma túy còn lại sau giám định gồm: 01 (một) phong bì màu trắng, bên trong phong bì có bịch nylon đựng các hạt chất rắn màu trắng không đồng nhất còn lại sau giám định, có khối lượng 3,1510 gam. Trên phong bì có chữ ký của giám định viên Thái Thị Thanh Thủy, người chứng kiến Đỗ Thành Thuận và hình dấu tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh An Giang.

Theo Quyết định chuyển vật chứng số 19/QĐ-VKSKV1-AG, ngày 07/04/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1- An Giang.

[6] Về hình phạt bổ sung:

Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp và không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự, như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ.

[7]Về các vấn đề khác:

Đối với người đàn ông tên Nhí đã bán ma tuý cho bị cáo Lưu Thanh S (chưa xác định được họ tên, nhân thân, địa chỉ), Cơ quan Cảnh sát điều tra phải tiếp tục điều tra làm rõ, khi đủ căn cứ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

[8] *Về án phí*: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; điểm d mục 1.2 phần II Danh mục án phí của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lưu Thanh S phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025.

- Xử phạt bị cáo Lưu Thanh S mức án 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam, tạm giữ ngày 23/12/2025.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị tịch thu tiêu hủy ma túy còn lại sau giám định gồm: 01 (một) phong bì màu trắng, bên trong phong bì có bịch nylon đựng các hạt chất rắn màu trắng không đồng nhất còn lại sau giám định, có khối lượng 3,1510 gam. Trên phong bì có chữ ký của giám định viên Thái Thị Thanh Thủy, người chứng kiến Đỗ Thành Thuận và hình dấu tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh An Giang.

Theo Quyết định chuyển vật chứng số 19/QĐ-VKSKV1-AG, ngày 07/04/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1- An Giang.

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; điểm d mục 1.2 phần II Danh mục án phí của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

- Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (26/05/2026).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Huỳnh Tất Ngọc Trân

Nơi nhận:
- *Tòa án tỉnh An Giang*;
- *VKSND tỉnh An Giang;*
- *VKSND khu vực 1- An Giang;*
- *Công an tỉnh An Giang;*
- *Phòng THA khu vực 1- An Giang;*
- *Bị cáo;*
- *Những người tham gia tố tụng;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*